



TẠP CHÍ KHOA HỌC
PHÁT TRIỂN
NHÂN LỰC

SCIENTIFIC JOURNAL OF
HUMAN RESOURCE
DEVELOPMENT

HOCHIMINH CITY CADRE ACADEMY

01₍₁₉₎

2025

TÂM NHÌN

Học viện là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cao cấp của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần kiến tạo phát triển đất nước và là trường chính trị đạt chuẩn quốc gia.

SỨ MẠNG

Học viện là đơn vị nòng cốt tham gia Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ lực tham gia nghiên cứu khoa học, cung cấp cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất về định hướng, chiến lược, chính sách phát triển và là nơi cung cấp những nhà lãnh đạo quản lý ưu tú cho Thành phố Hồ Chí Minh.



Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Y

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tình

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trương Thị Hiền

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

TS. Bùi Ngọc Hiến

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Văn

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Lê Thị Trúc Anh

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiến (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

Giá: 150.000đ**MỤC LỤC****PGS.TS. Nguyễn Văn Y**Nhận diện và đấu tranh với thông tin sai lệch trong tiến trình
tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay5**TS. Trần Thị Hà Văn, ThS. Tạ Châu Phú**Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí - nhiệm vụ chính trị cấp
thiết cần làm ngay 17**TS. Trần Tuấn Duy**Phát huy bản sắc ngoại giao “cây tre Việt Nam” góp phần xây
dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay25**TS. Nguyễn Minh Nhựt**Tăng cường thực hiện lồng ghép giới trong chính sách an sinh xã
hội - giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới bền vững33**ThS. Võ Châu Loan**Phát huy di sản không gian văn hóa công chiến Tây Nguyên
trong hoạt động du lịch47**TS. Hoàng Văn Tú**Vận dụng phương pháp luận về xây dựng đạo đức cách mạng
trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” vào xây dựng phong cách
người giảng viên trường chính trị chuẩn mức 2 tại Học viện Cán
bộ Thành phố Hồ Chí Minh59**TS. Đinh Văn Trọng, CN. Hồ Trương Nhật Trúc**Phát triển khu công nghệ cao ở Thành phố Đà Nẵng - thực trạng
và giải pháp71**TS. Trần Thanh Long, TS. Lê Thị Kim Huệ**Một số vấn đề lý luận về phát triển năng lực tự học cho sinh viên
đại học80**ThS. Ngô Thị Thu Hiền**Phát triển nguồn nhân lực giỏi ngoại ngữ cho Thành phố Hồ Chí
Minh trong kỷ nguyên mới93**ThS. Tạ Châu Phú**Những yếu tố cốt lõi để Việt Nam phát triển bền vững trong
tương lai 106**ThS. Ngô Đức Hồng, ThS. Đinh Hoài Phúc**Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể nghệ thuật
đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu hiện nay ... 115**ThS. Hồ Diệu Huyền**Kinh nghiệm từ thực tiễn thực hiện vai trò của phụ nữ trong
gia đình và cộng đồng tại Nhật Bản và hàm ý chính sách đối với
Việt Nam 126

SCIENTIFIC JOURNAL OF HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT

p-ISSN 3030-4288

Head office: 324 Chu Van An St., W.12,
Binh Thanh Dist, Ho Chi Minh City
Tel: 0907 232 931
Email: tapchi@hcmca.edu.vn

No.01 (19) 2025

FEBRUARY + APRIL/2025

CONTENTS

Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat

(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y

(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof. PhD. Truong Thi Hien

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Thi Ngoc Trang

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Le Thi Truc Anh

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued

on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd

(57 street 35, ward Binh Trung Tay,

Thu Duc city)

Price: 150.000 VND

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y

Identifying and combating distorted information in the process of streamlining the political system of Vietnam today**5**

PhD. Tran Thi Ha Van, MA. Ta Chau Phu

Practising economy and combating waste - urgent political tasks that need to be done forthwith**17**

PhD. Tran Tuan Duy

Promoting the identity of Vietnam's "Bamboo diplomacy" in order to contribute to the cause of building and protecting the country today**25**

PhD. Nguyen Minh Nhut

Strengthening the implementation of gender integration in social welfare policies - solutions to promoting sustainable gender equality**33**

MA. Vo Chau Loan

Promoting the heritage of central highlands gong-culture space in tourism activities**47**

PhD. Hoang Van Tu

Applying the methodology on shaping revolutionary morality in the work "Modifying working style" to building the lecturers' manners at standard level 2 Ho Chi Minh City Cadre Academy**59**

PhD. Dinh Van Trong, Ho Truong Nhat Truc

Developing the high-tech park in Da Nang City - current situation and solutions**71**

PhD. Tran Thanh Long, PhD. Le Thi Kim Hue

Some theoretical issues on developing self-learning ability for university students**80**

MA. Ngo Thi Thu Hien

Developing human resources with proficiency in foreign languages for Ho Chi Minh City in the new era**93**

MA. Ta Chau Phu

The core factors for Vietnam's sustainable development in the future**106**

MA. Ngo Duc Hong, MA. Dinh Hoai Phuc

Preserving and promoting the value of the intangible cultural heritage of Southern Vietnamese Amateur Music in Bac Lieu province today**115**

MA. Ho Dieu Huyen

Experiences from Practical Implementation of Women's Roles in the Family and Community in Japan and Policy Implications for Vietnam**126**

NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH VỚI THÔNG TIN SAI LỆCH TRONG TIẾN TRÌNH TỈNH GỌN BỘ MÁY HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VIỆT NAM HIỆN NAY

Ngày nhận bài: 07/02/2025; ngày nhận lại bài: 20/02/2025; ngày duyệt đăng: 25/02/2025

NGUYỄN VĂN Y^(*)

TÓM TẮT

Công cuộc sắp xếp, tinh gọn bộ máy là quyết tâm chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước, nhận được sự ủng hộ rộng rãi của Nhân dân. Tuy nhiên, quá trình này cũng đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là sự lan truyền của thông tin sai lệch, gây hoang mang dư luận và ảnh hưởng đến niềm tin xã hội. Các luận điệu xuyên tạc không chỉ bóp méo bản chất chính sách mà còn làm suy giảm sự đồng thuận trong xã hội. Trước tình hình đó, bài viết phân tích các hình thức thông tin sai lệch, tác động tiêu cực của chúng, đồng thời đề xuất những giải pháp bảo vệ chủ trương đúng đắn, phản bác quan điểm sai trái và củng cố niềm tin của Nhân dân. Việc nâng cao nhận thức, cung cấp thông tin chính thống kịp thời và tăng cường đấu tranh với thông tin sai sự thật, tin giả sẽ góp phần giữ vững sự minh bạch và hiệu quả trong quá trình cải cách bộ máy hệ thống chính trị.

Từ khóa: nhận diện, đấu tranh, thông tin sai lệch, tinh gọn, bộ máy.

ABSTRACT

The process of streamlining the political system, which has received widespread support from the people, is an important political determination of the Party and the State. However, this process also faces many challenges, particularly the dissemination of distorted information, which creates public bewilderment and affects societal trust. Misleading arguments not only distort the true nature of policies but also undermine consensus in the society. In the light of this situation, the article analyzes the forms of distorted information, their negative impacts, and proposes solutions to protecting correct policies, refuting erroneous viewpoints, and strengthening public trust. Raising public awareness, providing timely official information, and enhancing the fight against false information and fake news will contribute to maintaining transparency and effectiveness in the reform of the political system.

Keywords: identify, combat, distorted information, streamline, political system.

(*) PGS. Tiến sĩ, Phó Giám đốc Học viện Cán bộ TP.HCM, n.vy@hcmca.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Công cuộc sắp xếp, tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị tại Việt Nam không chỉ là một chủ trương cải cách hành chính đơn thuần mà còn mang tính chiến lược, hướng đến xây dựng một hệ thống chính trị vận hành hiệu lực, hiệu quả, tinh giản nhưng vững mạnh, đồng thời bảo đảm tính minh bạch, giảm thiểu sự chồng chéo chức năng và tối ưu hóa nguồn lực quốc gia. Đây là một trong những nội dung cốt lõi được xác lập trong Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ban hành ngày 25/10/2017, nhằm đặt nền móng cho một bộ máy hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Chính sách này không chỉ tập trung vào việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan nhà nước theo hướng hợp lý mà còn chú trọng vào việc tinh giản đội ngũ cán bộ, tạo điều kiện để lựa chọn, bồi dưỡng những nhân tố thực sự có năng lực, phẩm chất, từ đó nâng cao chất lượng quản lý, điều hành.

Tại Hội nghị toàn quốc tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW vào cuối năm 2024, Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định rằng: *“Tinh giản không có nghĩa là cắt giảm một cách cơ học, mà là loại bỏ những vị trí không cần thiết, giảm những công việc không hiệu quả, từ đó tập trung nguồn lực cho những lĩnh vực then chốt, những con người thực sự xứng đáng và phù hợp”* (Báo Quân đội nhân dân, 2024). Quan điểm này nhấn mạnh rằng tinh giản bộ máy không phải là một sự thu hẹp tùy tiện mà là quá trình tối ưu hóa bộ máy nhà nước, loại bỏ những phần dư thừa, chồng chéo để tăng cường hiệu quả hoạt động. Đây không chỉ là một chủ trương mang tính tất yếu mà còn là một yêu cầu cấp bách để cải cách nền hành chính công, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, đáp ứng tốt hơn những đòi hỏi trong giai đoạn phát triển mới. Tuy nhiên, quá trình triển khai không tránh khỏi những thách thức. Bên cạnh các rào cản từ cơ chế, tư duy cũ kỹ và lợi ích nhóm, một trong những trở ngại lớn nhất là sự xuất hiện của các luận điệu xuyên tạc, thông tin sai lệch, bị lan truyền mạnh mẽ trên không gian mạng nhằm bóp méo bản chất của chính sách này.

Trong thời đại số, thông tin có thể lan truyền nhanh chóng chỉ trong vài giây, và đáng lo ngại hơn, tin giả, tin xuyên tạc thường có tốc độ lan truyền nhanh hơn thông tin chính thống do chúng được thiết kế để đánh vào tâm lý tò mò, hoang mang của công chúng. Đặc biệt, trong tiến trình tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị, nhiều thế lực chống đối đã lợi dụng mạng xã hội để thao túng thông tin, tạo ra hiệu ứng tâm lý tiêu cực nhằm gây mất ổn định xã hội. Các luận điệu xuyên tạc thường được sử dụng gồm: *“tinh gọn bộ máy chỉ là chính sách mang tính hình thức”* - nhằm phủ nhận những nỗ lực thực chất của quá trình cải cách, khiến công chúng hoài nghi về hiệu quả của chính sách; *“cải cách bộ máy dẫn đến xung đột nội bộ, làm gián đoạn hoạt động quản lý”* - kích động tâm lý lo lắng về sự mất ổn định trong hệ thống chính trị; *“sai sót kỹ thuật trong tinh giản biên chế là biểu*

hiện của sự yếu kém” - khuếch đại những lỗi nhỏ để gây tâm lý bất mãn, đặc biệt trong nhóm cán bộ thuộc diện tinh giản.

Những thông tin này không dựa trên thực tế mà chủ yếu xuất phát từ các chiến dịch thao túng truyền thông có chủ đích. Các thuật toán trên Facebook, YouTube, TikTok thường ưu tiên nội dung có lượt tương tác cao, dẫn đến việc tin sai lệch có khả năng lan truyền mạnh mẽ hơn thông tin chính thống. Ngoài ra, hiệu ứng “buồng vang” (echo chamber) khiến người dùng chỉ tiếp cận những thông tin phù hợp với quan điểm cá nhân của họ, càng củng cố niềm tin vào các tin tức sai lệch, thay vì tìm kiếm nguồn thông tin khách quan. Thêm vào đó, tính ẩn danh trên mạng xã hội cho phép các đối tượng chống đối tạo tài khoản giả mạo, phát tán tin sai lệch mà không bị truy cứu trách nhiệm, gây ra một môi trường hỗn loạn, khiến việc kiểm chứng sự thật trở nên khó khăn hơn. Khi thông tin sai sự thật, tin giả lan rộng, công chúng dễ bị dẫn dắt bởi những thông tin thiếu chính xác, gây hoang mang và làm lung lay niềm tin vào chính sách cải cách của Nhà nước.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được sử dụng các phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu nhằm phân loại, hệ thống hóa và xây dựng cơ sở lý luận vững chắc về việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, cũng như chính sách của Nhà nước trong quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị hiện nay. Nguồn tư liệu được sử dụng bao gồm các bài báo chuyên ngành, văn bản chính trị - pháp lý và các công trình nghiên cứu khoa học có liên quan trực tiếp đến chủ đề nghiên cứu. Quá trình phân tích và đánh giá tài liệu được thực hiện một cách có hệ thống, đảm bảo tính khách quan, từ đó hình thành cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ cho các lập luận và kết luận trong bài viết.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Nhận diện và phản bác các luận điệu xuyên tạc

3.1.1. Luận điệu “chủ trương tinh gọn bộ máy chỉ mang tính hình thức”

Một số ý kiến cho rằng quá trình tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị tại Việt Nam chỉ mang tính bề nổi, chưa tạo ra những tác động đáng kể trong thực tiễn vận hành. Quan điểm này chủ yếu dựa trên các lập luận như: việc sáp nhập đơn vị hành chính nhưng không cắt giảm biên chế thực chất chỉ là sự thay đổi về danh xưng, khiến bộ máy vẫn duy trì trạng thái chồng chéo; việc tái cấu trúc nếu không đi kèm với bộ tiêu chí đánh giá rõ ràng có thể không cải thiện hiệu quả hoạt động mà vẫn duy trì sự trì trệ như trước; quá trình tinh giản có thể gặp phải sự phản đối từ các nhóm lợi ích, đặc biệt là những người đang hưởng lợi từ bộ máy hành chính chồng chéo, dẫn đến tiến trình triển khai bị chậm trễ hoặc mang tính đối phó; nếu thiếu cơ chế giám sát và chế tài nghiêm ngặt, tinh giản bộ máy có thể chỉ là một hình thức mà không mang lại thay đổi thực chất đối với hiệu quả quản lý nhà nước. Tuy nhiên, những đánh giá này chưa phản ánh một cách toàn diện quá trình triển khai và bỏ qua những kết quả cụ thể đã đạt được trong công cuộc tinh gọn bộ

máy hành chính.

Theo báo cáo của Bộ Nội vụ Việt Nam, trong quá trình rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, 20% số cơ quan và đơn vị được phát hiện có sự chồng chéo trong chức năng, nhiệm vụ (Trần Mai Hương, 2024). Điển hình, trong các lĩnh vực như quản lý tài nguyên và môi trường, thanh tra - kiểm tra hành chính, và các cơ quan cấp huyện, cấp xã, nhiều đơn vị đã có sự chồng chéo trong nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý, gây lãng phí nguồn lực và ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của bộ máy. Để khắc phục tình trạng này, Chính phủ đã thực hiện quyết liệt các biện pháp sáp nhập và cắt giảm cơ quan, bộ phận chồng chéo. Cụ thể, theo Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, bộ máy ngành thanh tra được tái cấu trúc theo mô hình thống nhất hai cấp từ trung ương đến địa phương (cấp tỉnh), nhằm nâng cao tính tập trung, thống nhất, chuyên nghiệp và hiệu quả hoạt động. Bộ Công an cũng đề xuất xóa bỏ công an cấp huyện, tập trung nguồn lực cho công an cấp xã để phù hợp với mô hình quản lý an ninh trong giai đoạn mới.

Bên cạnh đó, việc sáp nhập Bộ Tài nguyên và Môi trường với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn là một điển hình quan trọng trong quá trình cải cách bộ máy. Trước đây, Bộ Tài nguyên và Môi trường có 26 đơn vị, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có 27 đơn vị. Sau quá trình tinh gọn, hai bộ này chỉ còn 30 đơn vị, giúp giảm đáng kể đầu mỗi quản lý và nâng cao hiệu quả vận hành (Trang tin Xây dựng chính sách, 2024). Đây là một trong những Bộ thực hiện tinh giản đầu mối nhiều nhất trong hệ thống chính trị Việt Nam. Quá trình tái cấu trúc tổ chức bộ máy Chính phủ trong nhiệm kỳ XV và XVI (2026 - 2031) đã cho thấy những bước đi cụ thể và quyết liệt trong việc tinh gọn hệ thống hành chính. Theo Bộ trưởng Bộ Nội vụ, tổ chức bộ máy Chính phủ đã giảm từ 18 bộ và 4 cơ quan ngang bộ xuống còn 14 bộ và 3 cơ quan ngang bộ, đồng thời số cơ quan thuộc Chính phủ cũng giảm từ 8 xuống còn 5 cơ quan. Bên cạnh đó, các cấp hành chính trung gian cũng được thu gọn đáng kể với việc xóa bỏ toàn bộ 13/13 tổng cục và các tổ chức tương đương, giảm 450 cục thuộc bộ, tổng cục và các cơ quan ngang bộ, cắt giảm 2.668 chi cục thuộc tổng cục, cục thuộc bộ, và thu gọn 203 đơn vị sự nghiệp công lập trong các cơ quan bộ, ngành Trung ương (Phạm Thị Thanh Trà, 2024). Không chỉ dừng lại ở việc tái cấu trúc tổ chức, số lượng biên chế cán bộ, công chức và viên chức cũng sẽ giảm mạnh. Theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, các đơn vị sau khi sáp nhập phải giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Đây là một minh chứng rõ ràng cho thấy chủ trương tinh gọn bộ máy không phải là một biện pháp mang tính hình thức, mà thực sự là một cuộc cải cách sâu rộng, hướng đến nền hành chính hiệu quả, tinh gọn và minh bạch hơn.

Bên cạnh việc sắp xếp tổ chức và tinh giản biên chế, ứng dụng công nghệ số cũng đóng vai trò quan trọng trong quá trình cải cách hành chính. Sự cải tiến này không chỉ

giúp nâng cao năng suất làm việc của các cơ quan hành chính mà còn tăng mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ công. Theo báo cáo của Bộ Nội vụ (2023), chỉ số hài lòng của người dân đối với dịch vụ hành chính công trên toàn quốc đã tăng 2,58%, từ 80,08% năm 2022 lên 82,66% năm 2023. Điều này cho thấy rằng việc tinh giản bộ máy không chỉ giúp giảm bớt gánh nặng ngân sách mà còn nâng cao hiệu suất hoạt động, cải thiện chất lượng phục vụ công dân.

Như vậy, nhận định rằng chủ trương tinh gọn bộ máy chỉ mang tính hình thức là một đánh giá thiếu cơ sở thực tiễn. Những kết quả đạt được đã chứng minh rằng đây là một bước đi chiến lược, mang tính cách mạng trong cải tổ bộ máy nhà nước, không chỉ giúp loại bỏ sự chòng chẹo trong quản lý mà còn tạo điều kiện nâng cao chất lượng dịch vụ công, tối ưu hóa nguồn nhân lực và quản lý ngân sách hiệu quả hơn. Việc tinh giản bộ máy không chỉ thể hiện quyết tâm chính trị của Đảng và Nhà nước Việt Nam mà còn góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả của hệ thống hành chính, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước trong giai đoạn mới.

3.1.2. *Thối phong “mâu thuẫn nội bộ”*

Một số ý kiến lo ngại rằng quá trình tinh gọn bộ máy có thể dẫn đến xung đột nội bộ và làm gián đoạn sự phối hợp giữa các cơ quan. Những quan điểm này thường xoay quanh việc xuyên tạc rằng tinh giản bộ máy dẫn đến đấu đá nội bộ, tranh giành quyền lực giữa các cá nhân, tổ chức; lợi dụng một số trường hợp sắp xếp nhân sự để gây chia rẽ, tạo tâm lý hoài nghi trong xã hội; bóp méo chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm sai lệch ý nghĩa của việc tinh gọn bộ máy bằng cách tuyên truyền rằng đây chỉ là sự thanh trừng phe phái; kích động tư tưởng tiêu cực, gây mất đoàn kết nội bộ và suy giảm lòng tin vào hệ thống chính trị. Mục tiêu của các luận điệu này là làm suy yếu bộ máy lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, gieo rắc nghi ngờ để làm chậm quá trình cải cách hành chính, đồng thời lợi dụng tâm lý hoang mang để kích động chống đối và lôi kéo những phần tử bất mãn tham gia các hoạt động phá hoại.

Tuy nhiên, những luận điệu sai trái này cố tình bỏ qua thực tế rằng chủ trương tinh gọn bộ máy là một quan điểm chỉ đạo xuyên suốt, thể hiện sự thống nhất và quyết tâm chính trị cao độ của Đảng và Nhà nước Việt Nam, với mục tiêu rõ ràng, tiến bộ và nhân văn. Công cuộc tinh giản biên chế không phải là một chính sách mang tính đối phó hay phục vụ lợi ích nhóm, mà là một bước tiến chiến lược nhằm nâng cao hiệu quả vận hành của hệ thống chính trị. Xét về bản chất, quá trình tái cấu trúc tổ chức bộ máy lần này được ví như “Đổi mới lần 2”, một vận hội mới của đất nước, đánh dấu sự đột phá trong cải cách hành chính, nhằm khai thác tối đa nguồn lực con người, tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong kỷ nguyên mới (Thang Văn Phúc, 2024).

Bên cạnh đó, cần nhìn nhận một cách khách quan rằng nếu có sự gián đoạn trong phối hợp giữa các cơ quan trong giai đoạn chuyển tiếp, đây là vấn đề mang tính nhất thời và

hoàn toàn có thể giải quyết được thông qua việc triển khai cải cách một cách minh bạch, công khai, lấy lợi ích chung làm trọng tâm. Thực tế từ nhiều địa phương cho thấy, khi chính quyền tổ chức các buổi đối thoại cởi mở, trực tiếp giải đáp thắc mắc của cán bộ, công chức đã giúp tạo sự đồng thuận cao, giảm thiểu mâu thuẫn nội bộ. Điều này khẳng định rằng, một phương thức quản trị minh bạch, chú trọng đối thoại và phản hồi kịp thời không chỉ giúp giải quyết xung đột một cách hiệu quả, mà còn biến thách thức thành cơ hội để gắn kết nội bộ và nâng cao hiệu quả chính sách.

3.1.3. Phóng đại “sai sót kỹ thuật”

Một số quan điểm xuyên tạc đã lợi dụng quá trình tinh gọn bộ máy để phóng đại những sai sót kỹ thuật, từ đó làm sai lệch bản chất của chủ trương này. Các luận điệu sai trái này thường tập trung vào việc thổi phồng các hạn chế nhỏ lẻ, biến những trục trặc mang tính bước đầu thành một “cuộc khủng hoảng” nhằm gây hoang mang dư luận. Hơn nữa, các thế lực xấu còn bóp méo mục tiêu của việc tinh gọn bộ máy, cố tình làm sai lệch nội dung chính sách bằng cách tuyên truyền rằng đây là một chiến dịch cắt giảm nhân lực vô tội vạ, loại bỏ người tài, thay vì nhìn nhận rằng mục tiêu chính là nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống hành chính, tiết kiệm ngân sách và giảm bớt sự chồng chéo của bộ máy. Bên cạnh đó, các quan điểm xuyên tạc cũng kích động tâm lý bất mãn, lợi dụng những tác động nhất thời đến một số nhóm cán bộ, công chức bị ảnh hưởng để khuếch đại sự phản đối, thay vì nhìn nhận chính sách này từ góc độ lợi ích chung của quốc gia. Một số luận điệu còn so sánh khiên cưỡng với mô hình nước ngoài, bỏ qua sự khác biệt về điều kiện kinh tế - xã hội, từ đó đưa ra những đánh giá phiến diện, sai lệch về quá trình cải cách hành chính tại Việt Nam.

Ngoài ra, một số ý kiến chỉ trích các sai sót kỹ thuật ban đầu như tiến độ triển khai chậm trễ hay sự phối hợp chưa đồng bộ giữa các cơ quan, coi đó là bằng chứng cho thấy sự thất bại của chính sách cải cách. Tuy nhiên, những đánh giá này không phản ánh đúng thực tế triển khai, bởi lẽ trong bất kỳ chính sách nào, các hạn chế trong giai đoạn đầu là điều không thể tránh khỏi, đặc biệt với những nhiệm vụ cải cách có quy mô lớn như sắp xếp lại bộ máy tổ chức. Trên thực tế, các sai sót không phải là dấu hiệu của sự bất cập mà là một phần tất yếu của quá trình thử nghiệm, điều chỉnh và hoàn thiện. Khi các vấn đề này được nhận diện kịp thời và xử lý hợp lý, không chỉ được khắc phục mà còn tạo ra điều kiện thúc đẩy đổi mới và nâng cao hiệu quả vận hành. Thực tế tại nhiều địa phương cho thấy sau khi thực hiện điều chỉnh linh hoạt, hiệu suất làm việc của bộ máy hành chính đã được cải thiện vượt bậc, sự phối hợp giữa các cơ quan trở nên chặt chẽ hơn. Điều này cho thấy rằng những quan điểm xuyên tạc về sai sót kỹ thuật chỉ mang tính phiến diện, không phản ánh đúng bản chất của chính sách mà chỉ nhằm làm suy giảm niềm tin của công chúng vào quá trình cải cách.

Công cuộc sắp xếp lại bộ máy tổ chức không chỉ tác động đến cơ cấu hành chính mà

còn ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống quản trị quốc gia, góp phần tạo ra một nền quản trị hiệu quả hơn, phù hợp với yêu cầu phát triển trong bối cảnh mới. Việc tinh giản bộ máy chắc chắn sẽ tác động đến công việc và lợi ích của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện sắp xếp, tinh giản, và điều này có thể dẫn đến một số tâm tư, lo lắng nhất thời, song không phải là hiện tượng phổ biến hay mang tính hệ thống. Nhà nước đã tính toán kỹ lưỡng và dành ngân sách hợp lý để hỗ trợ các chính sách động viên, chế độ nghỉ việc, nghỉ hưu sớm nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực và đảm bảo tính nhân văn của quá trình cải cách. Hơn nữa, trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI) và quá trình chuyển đổi số, việc tinh giản bộ máy hành chính cũng chính là một phương thức để Việt Nam thích ứng với những thay đổi mang tính xu hướng toàn cầu. Điều này không chỉ xuất phát từ đòi hỏi nội tại của hệ thống quản lý nhà nước, mà còn là sự cần thiết trước những yêu cầu khách quan từ điều kiện phát triển kinh tế - xã hội mới.

3.2. Đề xuất giải pháp

3.2.1. Giải pháp để tránh tình gọn bộ máy chỉ mang tính hình thức

Để quá trình tinh gọn bộ máy hành chính đạt hiệu quả thực chất, cần triển khai các giải pháp đồng bộ, trong đó quan trọng nhất là xây dựng tiêu chí rõ ràng, công khai về hiệu quả tinh giản. Việc đo lường tác động của cải cách đối với chất lượng dịch vụ hành chính và hiệu suất làm việc cần được thực hiện dựa trên những chỉ số định lượng cụ thể, giúp củng cố niềm tin của người dân và phản bác các quan điểm sai lệch. Bên cạnh đó, cần tăng cường kiểm tra, giám sát độc lập, đảm bảo rằng quá trình tinh giản diễn ra minh bạch, thực chất, tránh tình trạng chỉ đổi tên đơn vị mà không có thay đổi thực sự trong bộ máy. Các cơ quan kiểm tra, giám sát cần đóng vai trò quan trọng trong việc đánh giá hiệu quả tái cơ cấu bộ máy và phát hiện các sai sót trong quá trình thực hiện.

Một yếu tố quan trọng khác là gắn trách nhiệm với người đứng đầu. Nếu bộ máy hành chính sau tinh giản không đạt hiệu quả mong muốn hoặc xuất hiện tình trạng trì trệ, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm và có biện pháp điều chỉnh kịp thời. Điều này không chỉ giúp nâng cao trách nhiệm quản lý mà còn thúc đẩy sự chủ động trong công tác cải cách hành chính. Ngoài ra, ứng dụng công nghệ vào quản lý hành chính cũng là một trong những giải pháp quan trọng giúp giảm nhu cầu về các vị trí trung gian, góp phần tinh giản bộ máy một cách hiệu quả hơn. Quá trình chuyển đổi số không chỉ giúp giảm bớt các thủ tục hành chính rườm rà mà còn tối ưu hóa quy trình làm việc, nâng cao tính minh bạch và hiệu suất vận hành.

Bài học từ các quốc gia có nền hành chính tiên tiến như Hoa Kỳ, Vương quốc Anh, Australia đã cho thấy rằng ứng dụng công nghệ và các khung đánh giá rõ ràng, minh bạch đóng vai trò quan trọng trong cải cách hành chính (Bộ Nội vụ, 2025). Ngoài ra, Singapore là một ví dụ điển hình, khi quốc gia này đã tối ưu hóa quy trình hành chính và

giảm đáng kể chi phí vận hành nhờ các chính sách đổi mới toàn diện. Theo nhiều báo cáo quốc tế, cải cách hành chính của Singapore không chỉ giúp tiết kiệm nguồn lực mà còn tạo ra một hệ thống làm việc minh bạch, hiệu quả vượt bậc. Những kinh nghiệm này có thể là nguồn tham khảo giá trị để Việt Nam điều chỉnh và áp dụng phù hợp với điều kiện trong nước, từ đó cải thiện hiệu quả quản lý, đồng thời nâng cao niềm tin của người dân vào chính phủ.

3.2.2. Giải pháp đối phó với việc thổi phồng “mâu thuẫn nội bộ”

Để đối phó với các luận điệu xuyên tạc về “mâu thuẫn nội bộ”, trước hết cần khẳng định tính đúng đắn của chủ trương tinh gọn bộ máy. Đây là một yêu cầu khách quan và cấp thiết, không chỉ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước mà còn góp phần giảm thiểu sự chồng chéo, trùng lặp chức năng và tối ưu hóa nguồn nhân lực. Việc tinh giản bộ máy không phải là đấu đá nội bộ hay thanh trừng chính trị như những quan điểm sai lệch cố tình tuyên truyền, mà là một giải pháp chiến lược nhằm đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống chính trị.

Bên cạnh đó, cần chỉ rõ động cơ xấu của các luận điệu xuyên tạc, vạch trần thủ đoạn kích động và gây chia rẽ của các thế lực thù địch. Những thông tin sai lệch này không xuất phát từ sự phân tích khách quan mà mang tính chống phá có chủ đích nhằm làm suy giảm niềm tin của người dân vào chính quyền. Do đó, việc nâng cao nhận thức về âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch là cần thiết để ngăn chặn những tác động tiêu cực từ những luận điệu xuyên tạc này.

Một trong những giải pháp quan trọng là đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ bản chất của quá trình tinh gọn bộ máy, tránh bị tác động bởi thông tin sai lệch. Công tác truyền thông cần đa dạng hóa hình thức tiếp cận, tận dụng các nền tảng số để truyền tải thông tin chính xác, minh bạch về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Việc phổ biến kịp thời những kết quả tích cực từ quá trình cải cách cũng sẽ góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của nhân dân.

Ngoài ra, cần tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hệ thống chính trị, đảm bảo rằng quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy diễn ra minh bạch, dân chủ và công khai. Điều này đòi hỏi các cơ quan chức năng phải giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng cải cách để trục lợi cá nhân hoặc gây mất đoàn kết nội bộ. Đồng thời, vai trò của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện cũng cần được đề cao, bảo đảm rằng quá trình tinh giản diễn ra đúng mục tiêu, không bị tác động bởi các yếu tố tiêu cực từ bên trong hoặc bên ngoài.

3.2.3. Giải pháp đối phó với việc phóng đại “sai sót kỹ thuật”

Nhằm đối phó với các luận điệu xuyên tạc, phóng đại những sai sót kỹ thuật trong quá trình tinh gọn bộ máy, cần thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm đảm bảo minh bạch

thông tin, nâng cao nhận thức và xử lý kịp thời các thông tin sai lệch. Trước tiên, cần chủ động truyền thông minh bạch bằng cách công khai lộ trình, cơ sở pháp lý và tiêu chí tinh gọn bộ máy, đồng thời đưa ra các số liệu cụ thể về hiệu quả và lợi ích mà quá trình này mang lại. Việc tận dụng các kênh truyền thông chính thống để giải thích rõ về những điều chỉnh cần thiết sẽ giúp người dân tiếp cận thông tin chính xác, từ đó củng cố niềm tin vào chủ trương cải cách của Nhà nước. Minh bạch thông tin đóng vai trò then chốt trong việc xây dựng sự đồng thuận xã hội, do đó, các cơ quan chức năng cần thường xuyên công bố kết quả cải cách, kèm theo số liệu chi tiết và dễ tiếp cận để người dân hiểu rõ và ủng hộ chính sách.

Bên cạnh đó, cần tăng cường đối thoại và phản biện kịp thời bằng cách thành lập nhóm chuyên gia để phân tích, phản biện các thông tin sai lệch, đồng thời tổ chức các buổi giải đáp, đối thoại với công chúng và cán bộ trong hệ thống chính trị. Những hoạt động này không chỉ góp phần xóa bỏ các hiểu lầm, mà còn thúc đẩy sự đồng thuận và tạo nền tảng cho mối quan hệ chặt chẽ giữa chính quyền và người dân. Việc tổ chức các hội thảo, tọa đàm khoa học và đối thoại trực tuyến cũng giúp chính quyền tiếp nhận phản hồi từ nhiều đối tượng, qua đó điều chỉnh chính sách một cách linh hoạt và sát với thực tiễn hơn.

Ngoài ra, cần chỉnh sửa, hoàn thiện quy trình tinh gọn bằng cách rà soát kỹ các bước thực hiện, giảm thiểu tối đa sai sót kỹ thuật, đồng thời thu thập ý kiến từ nhiều bên liên quan để đảm bảo quá trình tinh gọn diễn ra công bằng, minh bạch và hợp lý. Việc đánh giá tác động trước và sau khi thực hiện cũng đóng vai trò quan trọng trong việc phát hiện và điều chỉnh kịp thời các bất cập, giúp quá trình tinh giản bộ máy đạt được hiệu quả thực chất. Cùng với đó, cần xử lý nghiêm các thông tin sai lệch bằng cách phát hiện sớm và bác bỏ kịp thời các luận điệu xuyên tạc bằng lập luận sắc bén, có cơ sở thực tiễn. Đồng thời, các cơ quan chức năng cần phối hợp để ngăn chặn tin giả, xử lý các cá nhân, tổ chức cố tình bóp méo sự thật nhằm gây hoang mang dư luận. Việc triển khai hệ thống kiểm soát thông tin trên không gian mạng, kết hợp với sự phối hợp của các nền tảng truyền thông số, sẽ giúp hạn chế sự lan truyền của thông tin sai lệch và đảm bảo sự ổn định trong dư luận xã hội.

Cuối cùng, cần nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân, thông qua các chương trình tập huấn để đội ngũ cán bộ, công chức hiểu rõ mục tiêu và phương pháp tinh gọn bộ máy. Đồng thời, tuyên truyền để người dân thấy rõ lợi ích lâu dài của quá trình cải tổ, giúp họ không bị tác động bởi các luận điệu xuyên tạc. Việc đề cao tinh thần trách nhiệm xã hội trong việc đưa ra nhận xét và chia sẻ thông tin chính xác cũng đóng vai trò quan trọng trong việc ngăn chặn tin giả và góp phần xây dựng niềm tin vào chủ trương cải cách của Nhà nước.

3.2.4. Giải pháp hạn chế luận điệu xuyên tạc trên mạng xã hội

Muốn hạn chế tác động tiêu cực của các luận điệu xuyên tạc trên mạng xã hội, cần

triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao nhận thức người dùng, kiểm soát nội dung sai lệch và phát triển các công cụ hỗ trợ giám sát thông tin. Trước tiên, cần nâng cao nhận thức của người dùng, khuyến khích tư duy phản biện, kỹ năng kiểm chứng thông tin và thói quen xác minh nguồn tin trước khi chia sẻ. Việc lan truyền tin giả thường bắt nguồn từ sự thiếu kiểm chứng của người dùng, do đó, trang bị kiến thức về nhận diện thông tin sai lệch sẽ giúp hạn chế tình trạng này.

Bên cạnh đó, cần tăng cường kiểm duyệt và xử lý tin giả bằng cách thiết lập các cơ chế mạnh mẽ trên các nền tảng mạng xã hội để xác minh và gỡ bỏ thông tin sai lệch. Các nền tảng như Facebook, YouTube, TikTok cần có trách nhiệm trong việc kiểm soát nội dung, hạn chế sự lan truyền của các tin tức không chính xác. Đồng thời, chính phủ cần xây dựng khung pháp lý chặt chẽ để xử lý các hành vi phát tán tin giả có chủ đích, tránh gây nhiễu loạn thông tin và hoang mang dư luận.

Việc phát triển các công cụ phát hiện tin giả cũng là một giải pháp quan trọng, trong đó trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) có thể được ứng dụng để theo dõi dư luận xã hội, phát hiện và cảnh báo những nội dung sai lệch. Công nghệ tiên tiến không chỉ giúp nâng cao tốc độ xử lý công việc mà còn cải thiện khả năng giám sát thông tin, đảm bảo tính minh bạch và chính xác trong truyền thông. Các hệ thống phân tích dữ liệu sẽ giúp nhận diện xu hướng thông tin sai lệch, từ đó có biện pháp đối phó kịp thời.

Ngoài ra, cần quản lý và kiểm soát nội dung trên mạng xã hội một cách hợp lý, đảm bảo sự cân bằng giữa việc giám sát thông tin và quyền tự do ngôn luận. Chính phủ và các tổ chức truyền thông cần có cơ chế kiểm soát chặt chẽ nội dung sai lệch, nhưng vẫn đảm bảo quyền tiếp cận thông tin chính xác của người dân. Truyền thông giữ vai trò then chốt trong việc bảo vệ các chủ trương của Đảng và Nhà nước, do đó, các cơ quan báo chí cần đảm bảo đưa tin đầy đủ, chính xác và kịp thời, đồng thời phát triển các nội dung sáng tạo, gần gũi với đời sống để lan tỏa thông điệp tích cực. Việc thiết lập các kênh truyền thông chuyên biệt để phản bác những thông tin sai lệch trên mạng xã hội cũng là một giải pháp quan trọng giúp đảm bảo sự minh bạch trong dư luận xã hội.

4. Kết luận

Chủ trương tinh giản bộ máy chính trị là yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đáp ứng xu thế phát triển và hội nhập. Đây là sự kế thừa, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn đất nước, không phải chính sách hoàn toàn mới. Những luận điệu xuyên tạc không thể phủ nhận tầm quan trọng và tính đúng đắn của chủ trương này. Để tinh gọn bộ máy hiệu quả, cần truyền thông minh bạch, kiểm soát thông tin sai lệch, ứng dụng công nghệ phát hiện tin giả và nâng cao nhận thức xã hội. Đồng thời, đối thoại kịp thời, hoàn thiện quy trình thực hiện và xử lý nghiêm hành vi bóp méo sự thật sẽ củng cố niềm tin vào cải cách.

Dù có khó khăn ban đầu, những hạn chế kỹ thuật chỉ là giai đoạn thử nghiệm và có

thể khắc phục, thúc đẩy bộ máy hành chính vận hành hiệu quả hơn. Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư, chuyển đổi số sẽ tối ưu hóa quy trình, nâng cao năng suất và giảm tải bộ máy. Thành công của cải cách đòi hỏi sự đồng thuận xã hội, quyết tâm chính trị từ mọi cấp. Minh bạch, công bằng và hiệu quả là yếu tố cốt lõi để chính sách phát huy giá trị, thúc đẩy đất nước phát triển bền vững.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (2017). Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về *Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*. Hà Nội: Văn phòng Trung ương Đảng.
- Báo Quân đội nhân dân (2024). *Phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại hội nghị toàn quốc quán triệt triển khai tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và một số nội dung quan trọng*. Truy xuất từ <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/tin-tuc/phan-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-hoi-nghi-toan-quoc-quan-triet-trien-khai-tong-ket-viec-thuc-hien-nghi-quyet-so-18-va-mot-so-noi-dung-quan-trong-805283>, trích đọc ngày 20/01/2025.
- Bộ Nội vụ (2023). *Quyết định số 272/QĐ-BNV về việc phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023*.
- Bộ Nội vụ (2025). *Kinh nghiệm của một số quốc gia về đánh giá chất lượng hoạt động của tổ chức khu vực công*. Truy xuất từ <http://caicachhanhchinh.gov.vn/mo-hinh-kinh-nghiem/chi-tiet/239>, trích đọc ngày 21/01/2025.
- Chính phủ (2025). *Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025*. Truy xuất từ <https://baotintuc.vn/thoi-su/toan-van-bao-cao-tom-tat-ket-qua-thuc-hien-ke-hoach-phat-trien-ktxh-nam-2024-du-kien-ke-hoach-phat-trien-ktxh-nam-2025-20241021122953110.htm>, trích đọc ngày 24/01/2025.
- Ministry of Finance, Singapore (n.d.). *Stepping up transformation. Government of Singapore*. Truy xuất từ <https://www.psd.gov.sg/transformation/>, trích đọc ngày 22/01/2025.
- Organisation for Economic Co-operation and Development (OECD) (2023). *Government at a glance 2023*. Truy xuất từ https://www.oecd.org/en/publications/government-at-a-glance-2023_3d5c5d31-en/full-report.html, trích đọc ngày 25/01/2025.
- Phạm Thị Thanh Trà (2024). *Đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu quả” theo tinh thần định hướng của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm*. Truy xuất từ <https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/1053602/doi-moi-to-chuc-bo-may-cua-he-thong-chinh-tri->

%E2%80%9Ctinh---gon---manh---hieu-nang---hieu-luc---hieu-qua%E2%80%9D-theo-tinh-than-dinh-huong-cua-dong-chi-gs%2C-ts%2C-tong-bi-thu-to-lam.aspx, trích đọc ngày 25/01/2025.

Thang Văn Phúc (2024). *Tinh giản bộ máy hành chính - Cuộc đổi mới lần 2 của đất nước*. Truy xuất từ <https://baochinhphu.vn/tinh-gian-bo-may-hanh-chinh-cuoc-doi-moi-lan-2-cua-dat-nuoc-102241208161757268.htm>, trích đọc ngày 23/01/2025.

Trang tin Xây dựng chính sách (2024). *Hợp nhất Bộ Tài nguyên - Môi trường và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Dự kiến tinh giản từ 53 xuống còn 30 đầu mối*. Truy xuất từ <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn/hop-nhat-bo-tnmt-va-bo-nnptnt-du-kien-tinh-gian-tu-53-xuong-con-30-dau-moi-119250204184249364.htm>, trích đọc ngày 27/01/2025.

Trần Mai Hương (2024). *Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy: Mục tiêu, thách thức và cơ hội*. Truy xuất từ <https://nhandan.vn/cuoc-cach-mang-tinh-gon-bo-may-muc-tieu-thach-thuc-va-co-hoi-post851998.html>, trích đọc ngày 26/01/2025.

World Bank (2022). *How will Vietnam blossom? Reforming institutions for effective implementation*. Washington, DC: World Bank Group.

